TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 187/2026/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 29, 35, 149, 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 184/2026/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Lê S, sinh năm 1965. CC số: 001065030918 do Bộ C cấp ngày 05/5/2025.

Đăng ký thường trú tại: Ấp C, C, P, tỉnh Kiên Giang nay là Khu phố C, xã C, đặc khu P, tỉnh An Giang.

Hiện ở: Phòng A, tòa A, chung cư X, đường T, phường H, thành phố Hà Nội.

- Bà Đinh Thị S1, sinh năm 1985. CC số: 001185015076 do Bộ C cấp ngày 03/4/2025. Đăng ký thường trú tại: thôn C, xã Y, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Ông Lê S và bà Đinh Thị S1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, thành phố Hà Nội ngày 01/10/2025 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2025. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Do có nhiều bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay ông bà xác định không thể đoàn tụ được nữa nên thống nhất đề nghị Toà án xem xét công nhận thuận tình ly hôn đối với ông bà. Sự thoả thuận ly hôn của ông S và bà S1 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[2]. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Ông S và bà S1 xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí: Ông S tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê S và bà Đinh Thị S1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Ông Lê S tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008091 ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 10-Hà Nội;
- THADS Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Yên Xuân, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thuý